

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SXKD XNK DV&ĐT TÂN BÌNH (TANIMEX)**



**QUY CHẾ
QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ RA BÊN NGOÀI**

(Thay thế tài liệu phát hành tháng 4/2015)

**TANIMEX
TÀI LIỆU KIỂM SOÁT**

Tp.Hồ Chí Minh, tháng 9 năm 2015

QUY CHẾ QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ RA BÊN NGOÀI

(Ban hành theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 23 tháng 12 năm 2014)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích

Điều 2: Đối tượng và phạm vi áp dụng

CHƯƠNG II: NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Điều 3: Tiêu chuẩn của Người đại diện vốn

Điều 4: Quyền hạn của Người đại diện vốn

Điều 5: Trách nhiệm của Người đại diện vốn

Điều 6: Quyền lợi của Người đại diện vốn

CHƯƠNG III : CÁN BỘ KIỂM SOÁT

Điều 7: Tiêu chuẩn của Cán bộ kiểm soát

Điều 8: Quyền hạn của Cán bộ kiểm soát

Điều 9: Trách nhiệm của Cán bộ kiểm soát

Điều 10: Quyền lợi của Cán bộ kiểm soát

CHƯƠNG IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11: Các bộ phận liên quan

Điều 12: Hợp giao ban và chế độ báo cáo

Điều 13: Hình thức báo cáo

Điều 14: Đánh giá kết quả thực hiện

Điều 15: Hiệu lực thi hành

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1: MỤC ĐÍCH

Quy chế này được ban hành nhằm :

1. Quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài công ty.
2. Quy định trách nhiệm, quyền hạn của người đại diện vốn và cán bộ kiểm soát trong quá trình đại diện công ty quản lý vốn hoặc tham gia vào ban điều hành của doanh nghiệp khác.
3. Quy định mối quan hệ giữa các cá nhân và bộ phận có liên quan trong quá trình triển khai nhiệm vụ quản lý vốn đầu tư ra bên ngoài theo sự phân công của HĐQT.

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

2.1 Giải thích từ ngữ :

1. Vốn đầu tư ra bên ngoài : được hiểu là nguồn vốn mà công ty đầu tư vào các doanh nghiệp khác.
2. Công ty thành viên : là doanh nghiệp mà công ty đầu tư và sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó.
3. Công ty liên kết : là doanh nghiệp mà công ty đầu tư và nắm giữ trực tiếp từ 20% đến dưới 50% vốn chủ sở hữu của bên nhận đầu tư mà không có thỏa thuận khác.
4. Công ty liên kết có quyền chi phối : là doanh nghiệp mà công ty đầu tư và nắm giữ trực tiếp dưới 50% vốn chủ sở hữu nhưng nắm giữ trên 50% quyền biểu quyết hoặc có người đại diện vốn giữ chức danh chủ tịch HĐQT của doanh nghiệp đó.
5. Đơn vị đầu tư dài hạn : là doanh nghiệp mà công ty chỉ nắm giữ dưới 20% vốn chủ sở hữu (có dưới 20% quyền biểu quyết) và có thời gian đầu tư trên 01 năm.
6. Người đại diện vốn : là cá nhân được Hội đồng quản trị công ty cử làm đại diện ủy quyền hợp pháp cho số vốn (số cổ phần) mà Cty tham gia góp vốn ra bên ngoài.
7. Cán bộ kiểm soát : là cá nhân được Hội đồng quản trị phân công nhiệm vụ kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp tham gia góp vốn.

2.1. Đối tượng và phạm vi áp dụng :

Quy chế này được áp dụng cho các đối tượng sau đây :

- Người đại diện vốn theo quyết định của Hội đồng quản trị
- Cán bộ kiểm soát theo phân công của Hội đồng quản trị
- Phòng Quản Trị Nhân Sự - Hành Chánh
- Phòng Tài Chính Kế Toán
- Phòng Đầu Tư & Dự Án
- Các công ty thành viên
- Các công ty liên kết có quyền chi phối

CHƯƠNG II - NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

ĐIỀU 3: TIÊU CHUẨN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Người đại diện vốn là cá nhân đảm bảo các tiêu chuẩn sau đây:

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam
2. Làm việc tại công ty Tanimex thời gian ít nhất 05 năm.
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành luật pháp, kỷ luật công ty.
4. Có trình độ chuyên môn về tài chính, quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp công ty đầu tư góp vốn.
5. Có năng lực tổ chức quản lý, điều hành doanh nghiệp nếu được công ty giới thiệu ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành doanh nghiệp khác.
6. Có trình độ ngoại ngữ giao tiếp không cần phiên dịch khi được công ty giới thiệu ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành doanh nghiệp khác là doanh nghiệp nước ngoài.
7. Không là bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh chị em ruột với những người là đại diện chủ sở hữu, thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc doanh nghiệp góp vốn mà người đó được giao trực tiếp quản lý.

ĐIỀU 4: QUYỀN HẠN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Người đại diện vốn có những quyền sau đây:

1. Tham gia ứng cử vào bộ máy quản lý tại doanh nghiệp công ty góp vốn.
2. Được công ty ủy quyền thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn tại các kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc các cuộc họp Hội đồng quản trị (nếu là thành viên Hội đồng quản trị) tại doanh nghiệp công ty góp vốn.
3. Được yêu cầu công ty liên kết cung cấp báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng, năm hoặc một số báo cáo khác trong trường hợp cần thiết để thực hiện nhiệm vụ quản lý vốn của mình.
4. Được thực hiện quyền quản lý, điều hành (trong trường hợp tham gia vào Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành của công ty thành viên, công ty liên kết) theo những quy định tại điều lệ của công ty đó.

ĐIỀU 5 : TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

5.1. Trách nhiệm đối với chủ sở hữu (là công ty Tanimex):

1. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về những nhiệm vụ được phân công. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho công ty thì phải chịu kỷ luật và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật .
2. Báo cáo và xin ý kiến Hội đồng quản trị công ty về toàn bộ nội dung sẽ biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty liên kết trước khi tham dự đại hội (theo Phụ lục 1).

3. Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật tại công ty thành viên, công ty liên kết và các đơn vị đầu tư dài hạn.
4. Đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư ra bên ngoài của công ty, bảo toàn vốn góp.
5. Quản lý điều hành tại công ty thành viên, công ty liên kết có quyền chi phối đảm bảo theo đúng mục đích và định hướng ban đầu của công ty khi quyết định tham gia góp vốn.
6. Kiểm tra các hợp đồng, giao dịch kinh tế có giá trị lớn tiềm ẩn rủi ro cao
7. Báo cáo cho Hội đồng quản trị về quyền được mua cổ phiếu phát hành thêm tại công ty liên kết nếu thuộc đối tượng được công ty liên kết phân phối cổ phiếu với tư cách cá nhân.
8. Báo cáo cho Hội đồng quản trị về những quan hệ giao dịch, hợp đồng mua bán, vay, cho vay của người có liên quan với công ty thành viên, công ty liên kết mà người đại diện có tham gia vào Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành.
9. Báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị khi phát hiện công ty thành viên, công ty liên kết đi chệch mục tiêu, định hướng ban đầu đã thỏa thuận hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật.
10. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất cho Hội đồng quản trị công ty theo đúng quy định.
11. Theo dõi quá trình sử dụng nguồn nhân lực tại công ty thành viên, công ty liên kết để có kế hoạch luân chuyển nhân sự, phối hợp và ưu tiên sử dụng nguồn lao động trong nội bộ công ty.
12. Kiểm tra và báo cáo HĐQT các giao dịch, hợp đồng kinh tế nếu hợp đồng lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản và giao dịch đó xung đột về quyền lợi với Chủ sở hữu (quy định tại Điều 34 Điều Lệ Tổ Chức và Hoạt Động Công ty Tanimex).
13. Báo cáo cho HĐQT kế hoạch chi trả lương, thưởng hàng năm của Công ty thành viên, Công ty liên kết, đảm bảo quyền lợi của Công ty Tanimex và phù hợp với chủ trương của HĐQT Công ty.
14. Trực tiếp báo cáo, đánh giá, kiến nghị và trả lời câu hỏi của HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty thành viên, Công ty liên kết tại các cuộc họp đột xuất, giao ban, sơ kết 6 tháng và tổng kết năm của Chủ sở hữu.

5.2. Trách nhiệm đối với công ty thành viên, công ty liên kết:

1. Tạo điều kiện cho các công ty thành viên, công ty liên kết phát triển thông qua sự phối hợp, hỗ trợ từ công ty Tanimex trong phạm vi chức năng SXKD, khả năng tài chính, nguồn lực .v.v. một cách hợp lý và phù hợp quy định pháp luật.
2. Thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm của người đại diện vốn đối với công ty thành viên, công ty liên kết, đơn vị đầu tư dài hạn theo đúng những quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
3. Yêu cầu công ty thành viên, công ty liên kết, các đơn vị đầu tư dài hạn báo cáo kết quả kinh doanh theo định kỳ để phục vụ nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng vốn của công ty.

4. Xem xét kế hoạch hàng năm trước khi công ty thành viên, công ty liên kết thông qua Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, đặc biệt xem xét đối với kế hoạch xây dựng quỹ lương, thưởng hàng năm đảm bảo các điều kiện:
 - + Phù hợp với ngân sách của đơn vị
 - + Đảm bảo quyền lợi của công ty Tanimex
5. Yêu cầu Công ty thành viên, Công ty liên kết báo cáo kế hoạch mua sắm trang thiết bị hoặc các hạng mục đầu tư lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản tại thời điểm thực hiện có tác động nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ hoặc dài hạn để có ý kiến, đánh giá và báo cáo cho HĐQT Công ty Tanimex.
6. Yêu cầu các công ty thành viên, công ty liên kết, đơn vị đầu tư dài hạn, báo cáo danh mục hợp đồng kinh tế hoặc giao dịch kinh tế có xung đột về lợi ích với chủ sở hữu Tanimex trước khi ký kết (các đơn vị có thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc là thành viên HĐQT hoặc Ban Điều Hành hoặc cán bộ quản lý của Chủ sở hữu; là người liên quan với Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, cán bộ quản lý của Chủ sở hữu đều thuộc đối tượng phải kiểm tra, giám sát).

ĐIỀU 6: QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Người đại diện vốn có những quyền lợi như sau:

1. Được hưởng tiền lương, thù lao và các khoản hỗ trợ khác đối với người đại diện vốn hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành do công ty liên kết chi trả theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
2. Được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của công ty liên kết theo quy định của doanh nghiệp đó với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị hoặc ban điều hành.

CHƯƠNG III : CÁN BỘ KIỂM SOÁT

ĐIỀU 7: TIÊU CHUẨN CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

Cán bộ kiểm soát phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam
2. Làm việc tại công ty Tanimex thời gian ít nhất 03 năm.
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành luật pháp, kỷ luật công ty.
4. Có trình độ chuyên môn về tài chính kế toán và kiến thức về lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp công ty đầu tư góp vốn.
5. Không có quan hệ gia đình hoặc là người liên quan với người đại diện vốn và thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc doanh nghiệp góp vốn.

ĐIỀU 8: QUYỀN HẠN CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

Cán bộ kiểm soát có những quyền sau đây:

1. Tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát của công ty liên kết.

2. Được thực hiện quyền kiểm soát doanh nghiệp trong trường hợp tham gia vào Ban kiểm soát của công ty liên kết theo những quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
3. Được yêu cầu người đại diện vốn hỗ trợ cung cấp kết quả kinh doanh hàng quý, sáu tháng, năm để thực hiện nhiệm vụ kiểm soát vốn của mình (nếu không tham gia vào ban kiểm soát doanh nghiệp).
4. Đối với công ty thành viên mà công ty nắm giữ 100% vốn chủ sở hữu, cán bộ kiểm soát được phân công mặc nhiên trở thành kiểm soát viên của công ty thành viên và được quyền kiểm soát doanh nghiệp theo quy định tại điều lệ doanh nghiệp đó.

ĐIỀU 9 : TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

9.1. Trách nhiệm đối với chủ sở hữu là công ty Tanimex:

9.1.1.Trường hợp cán bộ kiểm soát là kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát hoặc Trưởng ban kiểm soát tại doanh nghiệp tham gia góp vốn:

1. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và người đại diện vốn về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công.
2. Được thực hiện mọi quyền kiểm tra, giám sát doanh nghiệp theo điều lệ của doanh nghiệp, từ đó có trách nhiệm giám sát bao quát mọi hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời báo cáo cho Hội đồng quản trị và người đại diện vốn nếu doanh nghiệp không tuân thủ pháp luật; tuân thủ luật kế toán, luật thuế và các quy định pháp luật hiện hành.
3. Xem xét báo cáo tài chính của doanh nghiệp và báo cáo kết quả kiểm tra giám sát và hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp cho người đại diện vốn.
4. Kiểm tra các hợp đồng, giao dịch kinh tế có giá trị lớn và báo cáo ngay cho người đại diện vốn nếu hợp đồng đó có rủi ro cao.
5. Báo cáo kịp thời cho người đại diện vốn về mọi phát hiện có tính bất thường trong quá trình thực hiện nghiệp vụ kiểm tra, giám sát doanh nghiệp.
6. Kiểm tra tính pháp lý đối với các hợp đồng kinh tế, giao dịch kinh tế có xung đột về lợi ích đối với Công ty Tanimex và vi phạm Điều 34 Điều Lệ Tổ Chức và Hoạt Động Công ty Tanimex.

9.1.2. Trường hợp cán bộ kiểm soát không tham gia vào Ban kiểm soát tại doanh nghiệp khác: Xem xét báo cáo tài chính định kỳ của doanh nghiệp do người đại diện vốn cung cấp và hỗ trợ người đại diện vốn trong công tác báo cáo hiệu quả sử dụng vốn ra bên ngoài.

9.2. Trách nhiệm đối với công ty thành viên, công ty liên kết hay đơn vị đầu tư dài hạn:

9.2.1.Trường hợp cán bộ kiểm soát là kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát hoặc Trưởng ban kiểm soát của công ty thành viên, công ty liên kết có quyền chi phối:

1. Kiểm tra giám sát việc tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp được phân công giám sát.

2. Kiểm tra chế độ hạch toán kế toán của doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện đúng luật kế toán, luật thuế và các chuẩn mực kế toán, các văn bản pháp luật kế toán có liên quan.
3. Giám sát mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều Hành của doanh nghiệp đó theo đúng quy định tại điều lệ doanh nghiệp.
4. Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tư vấn các nghiệp vụ tài chính kế toán, thuế, quy trình kế toán bằng kinh nghiệm làm việc tại công ty Tanimex.
5. Yêu cầu doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo tài chính định kỳ hoặc đột xuất theo quy định tại quy chế này.
6. Hướng dẫn đơn vị đảm bảo thực hiện đúng quy định về những xung đột về lợi ích với Chủ sở hữu đối với các hợp đồng, giao dịch kinh tế khi ký kết với Công ty Tanimex (Các đơn vị có thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc là thành viên HĐQT hoặc Ban Điều Hành hoặc cán bộ quản lý của Chủ sở hữu; là người liên quan với Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, cán bộ quản lý của Chủ sở hữu).

9.2.2. Trường hợp cán bộ kiểm soát không tham gia vào Ban kiểm soát: Trong trường hợp cán bộ kiểm soát không tham gia vào ban kiểm soát tại doanh nghiệp được phân công giám sát, cán bộ kiểm soát chỉ thực hiện trách nhiệm hỗ trợ người đại diện vốn trong nghiệp vụ tài chính kế toán và phân tích hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp dựa trên thông tin thể hiện trên báo cáo tài chính và các báo cáo khác.

ĐIỀU 10: QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

1. Được hưởng thù lao hoặc các khoản hỗ trợ khác đối với các chức danh kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát hay Trưởng ban kiểm soát do công ty thành viên, công ty liên kết chi trả theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
2. Được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của công ty liên kết theo quy định của doanh nghiệp đó với tư cách là Trưởng ban kiểm soát hoặc thành viên ban kiểm soát.

CHƯƠNG IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

ĐIỀU 11: CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN

- Người đại diện vốn theo quyết định của Hội đồng quản trị
- Cán bộ kiểm soát theo phân công của Hội đồng quản trị
- Phòng Quản Trị Nhân Sự - Hành Chánh có trách nhiệm đề cử người đại diện vốn, thực hiện công tác quản lý nhân sự theo chức năng nhiệm vụ.
- Phòng Tài Chính Kế Toán có trách nhiệm đề cử cán bộ kiểm soát, thực hiện chức năng quản lý tài chính, kiểm soát hiệu quả đầu tư vốn ra bên ngoài. Tổng hợp báo cáo hiệu quả đầu tư vốn ra bên ngoài.

- Phòng Đầu Tư & Dự Án có trách nhiệm phân tích hiệu quả đầu tư vốn ra bên ngoài đúng chức năng quản lý vốn đầu tư ra bên ngoài theo quy trình ISO và quy định của quy chế.
- Các công ty thành viên; công ty liên kết có quyền chi phối thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định và các mẫu biểu đính kèm quy chế.
- Tổ Tổng Hợp có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên, công ty liên kết và báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh công ty Tanimex hàng quý, 6 tháng và năm.

ĐIỀU 12: HỢP GIAO BAN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

12.1. Hợp giao ban:

* **Hàng quý** Chủ sở hữu sẽ tổ chức họp giao ban định kỳ đối với các công ty thành viên, công ty liên kết nắm quyền chi phối nhằm:

- ✓ Theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh quý
- ✓ Kịp thời hỗ trợ các đơn vị trong chiến lược kinh doanh

* **Thời gian:** Tuần thứ tư của tháng đầu tiên quý kế tiếp

* **Nội dung:**

- ✓ Tổ Tổng Hợp báo cáo tổng hợp kết quả kinh doanh quý
- ✓ Các đơn vị báo cáo những vấn đề quan trọng của đơn vị

12.2. Chế độ báo cáo:

12.2.1. Đối với các công ty thành viên, công ty liên kết:

* **Báo cáo định kỳ: quý, 6 tháng, cả năm.**

- ✓ **Báo cáo quý:** trong thời gian tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc quý, các đơn vị gửi báo cáo (theo mẫu số 01) cho kiểm soát viên.
- ✓ **Báo cáo 06 tháng / năm:** trong thời gian tối đa 20 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc quý 2 / kết thúc năm các đơn vị gửi báo cáo (theo mẫu số 02) cho kiểm soát viên.
- ✓ Báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm và cả năm theo lịch làm việc của Công ty Tanimex: ngoài báo cáo chính thức bằng văn bản, đơn vị còn chuẩn bị báo cáo trực tiếp tại cuộc họp bằng slide powerpoint theo mẫu chung của Công ty Tanimex.
- ✓ Trong báo cáo năm phải có phần “ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm kế tiếp**”
- ✓ **Nơi nhận báo cáo:** báo cáo cho người đại diện vốn và kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát hoặc trưởng ban kiểm soát được Tanimex phân công.

* **Báo cáo đột xuất:** thực hiện các báo cáo đột xuất trong trường hợp có yêu cầu từ Hội đồng quản trị hoặc Ban Tổng Giám Đốc thông qua đề nghị của người đại diện vốn hoặc Trưởng ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, kiểm soát viên.

12.2.2. Đối với người đại diện vốn, cán bộ kiểm soát:

- ✓ **Báo cáo quý:** trong thời gian **03 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đơn vị, cán bộ kiểm soát gửi báo cáo (*theo mẫu số 01*) kèm nhận xét, đánh giá tình hình hoạt động của đơn vị cho Phòng Đầu Tư & Dự Án và Phòng TC-KT.
- ✓ **Báo cáo 06 tháng / năm:** Cán bộ kiểm soát lập báo cáo trong phạm vi trách nhiệm của mình (*theo mẫu số 02*) trong thời gian **05 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đơn vị, đồng thời chuyển báo cáo cho người đại diện vốn có nhận xét, đánh giá tình hình hoạt động, những rủi ro tiềm ẩn của đơn vị. Sau đó chuyển cho Phòng Đầu tư & Dự án và Phòng TC-KT.

12.2.3. Đối với Phòng Đầu Tư & Dự Án, Phòng TC-KT:

- ✓ **Báo cáo quý:** trong thời gian **03 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của cán bộ kiểm soát / người đại diện vốn, Phòng TC-KT gửi báo cáo (*theo mẫu số 03, 04*); Phòng Đầu Tư & Dự Án gửi báo cáo (*theo mẫu số 05*) cho Tổ Tổng Hợp.
- ✓ **Báo cáo 06 tháng / năm:** Phòng TC – KT lập báo cáo tổng hợp (*theo mẫu số 04*), Phòng ĐT&DA báo cáo tổng hợp (*theo mẫu số 05*) về kết quả đầu tư vốn ra bên ngoài, đánh giá và đề xuất phương hướng xử lý trình cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong thời gian **03 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của cán bộ kiểm soát / người đại diện vốn. Đồng thời chuyển báo cáo cho Tổ Tổng hợp.

ĐIỀU 13: HÌNH THỨC BÁO CÁO

Các công ty thành viên, công ty liên kết thực hiện chế độ báo cáo theo các hình thức sau đây:

- File mềm (chép đĩa, gửi email.v.v.)
- Mẫu slide báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thống nhất trong hệ thống Tanimex.
- Báo cáo bằng văn bản, ký tên đóng dấu.
- Báo cáo số liệu qua đường truyền nội bộ.

ĐIỀU 14: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Việc đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý hiệu quả sử dụng vốn và trách nhiệm của người đại diện vốn, cán bộ kiểm soát thuộc trách nhiệm của Phòng Đầu Tư & Dự Án theo các yêu cầu sau đây:

1. Báo cáo định kỳ hàng quý/ 6 tháng / năm về kết quả đầu tư ra bên ngoài trong đó nêu rõ đánh giá về từng đơn vị liên kết và ý kiến đề xuất. Báo cáo được trình cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám Đốc công ty (*theo mẫu số 05*).
2. Báo cáo đánh giá về trách nhiệm của người đại diện vốn, cán bộ kiểm soát theo những nội dung quy định của quy chế này và có ý kiến đề xuất về mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cá nhân nói trên. Báo cáo hoàn thành trong vòng 30 ngày

làm việc kể từ ngày kết thúc năm tài chính của công ty thành viên, công ty liên kết. Báo cáo được trình cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám Đốc công ty và gửi cho Hội đồng thi đua công ty Tanimex đánh giá kết quả làm việc đối với các cá nhân được phân công nhiệm vụ.

ĐIỀU 15: HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Quy chế này gồm 4 chương, 15 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Việc chỉnh sửa, bổ sung quy chế trong quá trình áp dụng sẽ được tổng hợp theo định kỳ hàng quý thông qua Tổ Tổng Hợp và trình Hội đồng quản trị xem xét.

Tân Bình, ngày.....tháng..... năm 2015

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN MINH TÂM

- **Nơi nhận:**
 - HĐQT, BGĐ, BKS (B/c)
 - Cá nhân tại Khoản 2 Điều 2
 - Phòng, Ban, cty tại Khoản 2 Điều 2
 - Lưu HĐQT-HD- 15

LƯU ĐỒ BÁO CÁO VỐN ĐẦU TƯ RA BÊN NGOÀI

**CÔNG TY THÀNH VIÊN
CÔNG TY LIÊN KẾT**

BÁO CÁO QUÝ

15 NGÀY

**KIỂM SOÁT VIÊN/
ĐDV**

3 NGÀY

**PHÒNG ĐT&ĐA
(PHÂN TÍCH)**

**PHÒNG TC-KT
(SỐ LIỆU)**

3 NGÀY

TỔ TỔNG HỢP

4 NGÀY

HỌP GIAO BAN

**TỔNG CỘNG
25 NGÀY
THỰC HIỆN
BÁO CÁO
KỂ TỪ NGÀY
KẾT THÚC QUÝ**

**BÁO CÁO (*)
6 THÁNG/ NĂM**

20 NGÀY

**KIỂM SOÁT VIÊN/
ĐDV**

5 NGÀY

**PHÒNG ĐT&ĐA
(PHÂN TÍCH)**

**PHÒNG TC-KT
(SỐ LIỆU)**

3 NGÀY

HDQT, BTGD

TỔ TỔNG HỢP

7 NGÀY

HỌP GIAO BAN

**TỔNG CỘNG
THỰC HIỆN
BÁO CÁO CHÍNH
THỨC (VĂN BẢN)
35 NGÀY KỂ TỪ
NGÀY KẾT THÚC
KỲ BÁO CÁO**

(*) ĐỐI VỚI BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM, CÁC ĐƠN VỊ CHUẨN BỊ SỐ LIỆU CHO KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH KẾ TIẾP GỬI CÙNG MỐC THỜI GIAN VỚI SỐ LIỆU TỔNG KẾT NĂM

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SXKD XNK DV & ĐT TÂN BÌNH
(TANIMEX)**


**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
★★★★★

TỜ TRÌNH CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Đơn vị đại diện vốn:.....

Người đại diện vốn :.....

**Kính gửi: Hội đồng quản trị công ty Tanimex
Ban Tổng Giám Đốc công ty Tanimex**

Nội dung : *V/v xin ý kiến về các nội dung biểu quyết tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên công ty Năm.....*

I - NỘI DUNG SỰ VIỆC:

- Căn cứ thư mời sốngày..... về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm của công ty
- Căn cứ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm ...của công ty

Đề có cơ sở pháp lý tham dự ĐHCĐ thường niên nămsẽ được tổ chức vào lúcgiờ ngàythángnămtại Tôi/ chúng tôi với tư cách người đại diện vốn của công ty Tanimex tạixin báo cáo Hội Đồng Quản Trị công ty về tất cả các nội dung liên quan đến đại hội và xin ý kiến phê duyệt của Hội đồng quản trị.

II – CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

- 1. KẾT QUẢ SXKD NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH NĂM BÁO CÁO:**
- 2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM TIẾP THEO:**
- 3. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN (NẾU CÓ)**
- 4. CÁC NỘI DUNG KHÁC (NẾU CÓ)**
- 5. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM BÁO CÁO:**

III – Ý KIẾN ĐỀ XUẤT:

Với những nhận xét đánh giá về toàn bộ hoạt động SXKD của công ty.....trong niên độ tài chính năm.....; người đại diện vốn xin kiến nghị Hội đồng quản trị như sau:

1. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM TÀI CHÍNH.....BÁO CÁO:

➤ Đề xuất thông qua/không thông qua

2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM TIẾP THEO:

➤ Đề xuất thông qua/không thông qua

3. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN (NẾU CÓ):

➤ Đề xuất thông qua/không thông qua

4. CÁC NỘI DUNG KHÁC (NẾU CÓ)

➤ Đề xuất thông qua/không thông qua

Trên đây là những nội dung chính liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm của công ty, kính trình HĐQT công ty Tanimex cho ý kiến để người đại diện thực hiện quyền biểu quyết tại đại hội.

Trân trọng kính trình.

Hội đồng quản trị

Người đại diện vốn

Mẫu số 01 : Dành cho Công ty thành viên / công ty liên kết / người đại diện vốn và cán bộ kiểm soát

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY ...
QUÝNĂM..... (15 Ngày sau khi kết thúc quý)

I/ Giới thiệu DN :

Tên DN :
Vốn điều lệ DN :
Trong đó : Vốn góp Tanimex : (tỷ lệ : ...%)
Số vốn đã góp: (tỷ lệ : ...%)
Người đại diện vốn :
Cán bộ kiểm soát :

II/ Kết quả kinh doanh

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm ...	Quý này		Lũy kế đến cuối quý này		So sánh (%)		
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước	Quý này năm nay/năm trước	Lũy kế năm nay/Kế hoạch	Lũy kế năm nay/năm trước
A	B	I	2	3	4	5	6=2/3	7=4/1	8=4/5
1	Tổng doanh thu								
2	Lợi nhuận sau thuế								
3	Tổng số lao động								

*** Ghi chú : Tổng doanh thu bao gồm DT thuần, DT HĐTC, thu nhập khác**

III/ Ý kiến đánh giá

- _ Kết quả kinh doanh
- _ Biến động vốn, nhân sự
- _ Tình hình quản lý, điều hành chung
- _ Rủi ro tiềm ẩn.

Ngày tháng năm

Ký tên

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY ...
6 THÁNG / NĂM (20 ngày sau khi kết thúc 6 tháng/năm)

I/ Giới thiệu DN :

Tên DN :

Vốn điều lệ DN :

Trong đó : Vốn góp Tanimex : (tỷ lệ : ...%)

Số vốn đã góp: (tỷ lệ : ...%)

Người đại diện vốn :

Cán bộ kiểm soát :

II/ Kết quả kinh doanh

ĐVT : Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm ...	6 tháng /năm (năm nay)	6 tháng / năm (năm trước)	So sánh (%)	
a	b	1	2	3	4=2/1	5=2/3
	A/ Kết quả kinh doanh					
1	Tổng doanh thu					
2	Lợi nhuận sau thuế					
	B/ Hiệu quả sử dụng vốn					
1	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)					
2	Số tiền					
	C/ Cân đối kế toán					
1	Tài sản ngắn hạn					
	— Tiền & các khoản tương đương tiền					
	— Đầu tư TC ngắn hạn					
	— Khoản phải thu ngắn hạn					
	— Hàng tồn kho					
	— TS ngắn hạn khác					
2	Tài sản dài hạn					
	— Khoản phải thu dài hạn					
	— TSCĐ					
	— BĐS đầu tư					

STT	Chỉ tiêu	KH năm ...	6 tháng /năm (năm nay)	6 tháng / năm (năm trước)	So sánh (%)	
	TS dở dang dài hạn					
	Đầu tư TC dài hạn					
	TS dài hạn khác					
	Tổng tài sản					
3	Nợ phải trả					
	Nợ ngắn hạn					
	Nợ dài hạn					
4	Nguồn vốn CSH					
	Tổng nguồn vốn					
	D/ Tổng số lao động (người)					
1	Khối gián tiếp					
2	Khối trực tiếp					
	E/ Tổng quỹ lương (năm)					
1	Khối gián tiếp					
2	Khối trực tiếp					
	F/ Tiền lương bình quân (đ/người/tháng)					
1	Khối gián tiếp					
2	Khối trực tiếp					
	G/ Quỹ khen thưởng (bao gồm tháng 13,14,15,...)					
1	Khối gián tiếp					
2	Khối trực tiếp					
	Bình quân thưởng (đ/người/năm)					
1	Khối gián tiếp					
2	Khối trực tiếp					

III/ Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	6 tháng / năm (năm nay)	6 tháng / năm (năm trước)
1	Cơ cấu vốn		
	_ Hệ số nợ / tổng tài sản (%)	=Nợ phải trả/Tổng TS	
	_ Hệ số nợ / vốn CSH (%)	= Nợ phải trả/Vốn CSH	
2	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	=(TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH	
3	Năng lực hoạt động		
	_ Vòng quay hàng tồn kho (lần)	=Giá Vốn/Tồn kho bình quân	
	_ Vòng quay phải trả (lần)	=(Giá Vốn+Tồn kho CK - Tồn kho ĐK)/Nợ phải trả bình quân	
4	Hệ số thanh toán lãi vay	=(LNTT + Lãi vay)/Lãi vay	
5	Khả năng sinh lời		
	_ Hệ số LNST / DTT (ROS)	=LNST/DT thuần	
	_ Hệ số LNST / vốn CSH (ROE)	=LNST/Vốn CSH bình quân	
	_ Hệ số LNST / tổng TS (ROA)	=LNST/Tổng TS bình quân	
	_ Lợi nhuận cơ bản / CP (đ/CP) (EPS)	=LNST/Số CP lưu hành bình quân	
6	Năng suất lao động		
	_ Mức DT do một LĐ gián tiếp tạo ra (đ)	=DT thuần/Số lượng LĐ gián tiếp	
	_ Mức DT do một LĐ trực tiếp tạo ra (đ)	=DT thuần/SL LĐ trực tiếp	
	_ Mức LNST do một LĐ gián tiếp tạo ra (đ)	=LNST/SL LĐ gián tiếp	
	_ Mức LNST do một LĐ trực tiếp tạo ra (đ)	=LNST/SL LĐ trực tiếp	
	_ CP sử dụng LĐ bq năm (đ/người)	=Tổng CP sử dụng LĐ/SL LĐ	

* Lao động gián tiếp : là cán bộ nhân viên khối văn phòng (không bao gồm tạp vụ, tài xế, bảo vệ).

* Lao động trực tiếp : là công nhân, tạp vụ, bảo vệ, tài xế.

IV/ Ý kiến đánh giá :

- _ Kết quả kinh doanh
- _ Biến động vốn, nhân sự
- _ Tình hình quản lý, điều hành chung
- _ Rủi ro tiềm ẩn.

Ngày tháng năm

Ký tên

Mẫu số 03 : Báo cáo tổng hợp của P. TCKT

BÁO CÁO KQKD CỦA CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN, LIÊN KẾT
QUÝNĂM....

ĐVT : Triệu đồng

[illegible]

STT	Chỉ tiêu	Khối SX - XD			Khối TM - DV			Khối YT - GD, khác			
		Công ty...	Công ty...	Công ty...	Công ty...	Công ty...	Công ty...	Công ty...	Công ty...	Công ty...	Công ty...
	E/ Lũy kế năm trước										
1	Tổng doanh thu										
2	Lợi nhuận sau thuế										
3	Tổng số lao động										
	F/ So sánh (%)										
1	Tổng doanh thu										
	_ Thực hiện quý này /cùng kỳ năm trước										
	_ Thực hiện lũy kế /kế hoạch										
	_ Thực hiện lũy kế/lũy kế cùng kỳ năm trước										
2	Lợi nhuận sau thuế										
	_ Thực hiện quý này/cùng kỳ năm trước										
	_ Thực hiện lũy kế /Kế hoạch										
	_ Thực hiện lũy kế /lũy kế cùng kỳ năm trước										

Ngày tháng năm
PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

Mẫu số 04 : Báo cáo tổng hợp của P.TCKT

BÁO CÁO KQKD CỦA CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN, LIÊN KẾT

6 THÁNG / NĂM

I/ Kết quả kinh doanh

ĐVT : Triệu đồng

[illegible]

II/ Cân đối kế toán và các chỉ số tài chính

ĐVT : Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty		Công ty		Công ty	
		6 tháng/năm nay	6 tháng/năm trước	6 tháng/năm nay	6 tháng/năm trước	6 tháng/năm nay	6 tháng/năm trước
	A/ Cân đối kế toán						
1	Tài sản ngắn hạn	-	-	-	-	-	-
	Tiền & các khoản tương đương tiền						
	ĐT TC ngắn hạn						
	Khoản phải thu ngắn hạn						
	Hàng tồn kho						
	TS ngắn hạn khác						
2	Tài sản dài hạn	-	-	-	-	-	-
	Khoản phải thu dài hạn						
	TSCĐ						
	BĐS đầu tư						
	TS dở dang dài hạn						
	ĐT TC dài hạn						
	TS dài hạn khác						
	Tổng tài sản	-	-	-	-	-	-
3	Nợ phải trả	-	-	-	-	-	-
	Nợ ngắn hạn						
	Nợ dài hạn						
4	Nguồn vốn CSH						
	Tổng nguồn vốn	-	-	-	-	-	-

STT	Chỉ tiêu	Công ty		Công ty		Công ty	
		6 tháng/năm nay	6 tháng/năm trước	6 tháng/năm nay	6 tháng/năm trước	6 tháng/năm nay	6 tháng/năm trước
	B/ Chỉ số tài chính						
1	Cơ cấu vốn						
	Hệ số nợ / tổng tài sản (%)						
	Hệ số nợ / vốn CSH (%)						
2	Khả năng thanh toán nhanh (lần)						
3	Năng lực hoạt động						
	Vòng quay hàng tồn kho (lần)						
	Vòng quay phải trả (lần)						
4	Hệ số thanh toán lãi vay						
5	Khả năng sinh lời						
	Hệ số LNST / DTT (ROS)						
	Hệ số LNST / vốn CSH (ROE)						
	Hệ số LNST / tổng TS (ROA)						
	Lợi nhuận cơ bản / CP (EPS) (đ/CP)						
6	Năng suất lao động						
	Mức DT do một LĐ gián tiếp tạo ra						
	Mức DT do một LĐ trực tiếp tạo ra						
	Mức LNST do một LĐ gián tiếp tạo ra						
	Mức LNST do một LĐ trực tiếp tạo ra						
	CP sử dụng LĐ bq năm (tr.đ/người)						

Ngày tháng năm

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH GÓP VỐN CỦA CÔNG TY TANIMEX TẠI CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN, LIÊN KẾT

QUÝ...../6 THÁNG/NĂM....

I/ Danh mục các đơn vị đầu tư góp vốn

ĐVT : Triệu đồng

STT	Tên DN góp vốn	Vốn điều lệ của DN	Tỷ lệ góp vốn của Tanimex (%)	Vốn góp của Tanimex	Chi trả cổ tức						
					Kế hoạch năm 2015	Thực hiện quý/6 tháng/năm (năm nay)		Thực hiện quý/6 tháng/năm (năm trước)		Lũy kế đến thời điểm báo cáo	
						%	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền
A	Khối SX – XD										
1											
2											
...											
B	Khối TM – DV										
1											
2											
...											
C	Khối GD – YT										
1											
2											
...											
	Tổng cộng	-		-							

II/ Ý kiến đánh giá chung :

- _ Kết quả kinh doanh :
- _ Nguyên nhân :
- _ Biến động vốn, nhân sự :
- _ Tình hình quản lý, điều hành chung :
- _ Rủi ro tiềm ẩn :

Ngày tháng năm

PHÒNG ĐẦU TƯ & DỰ ÁN